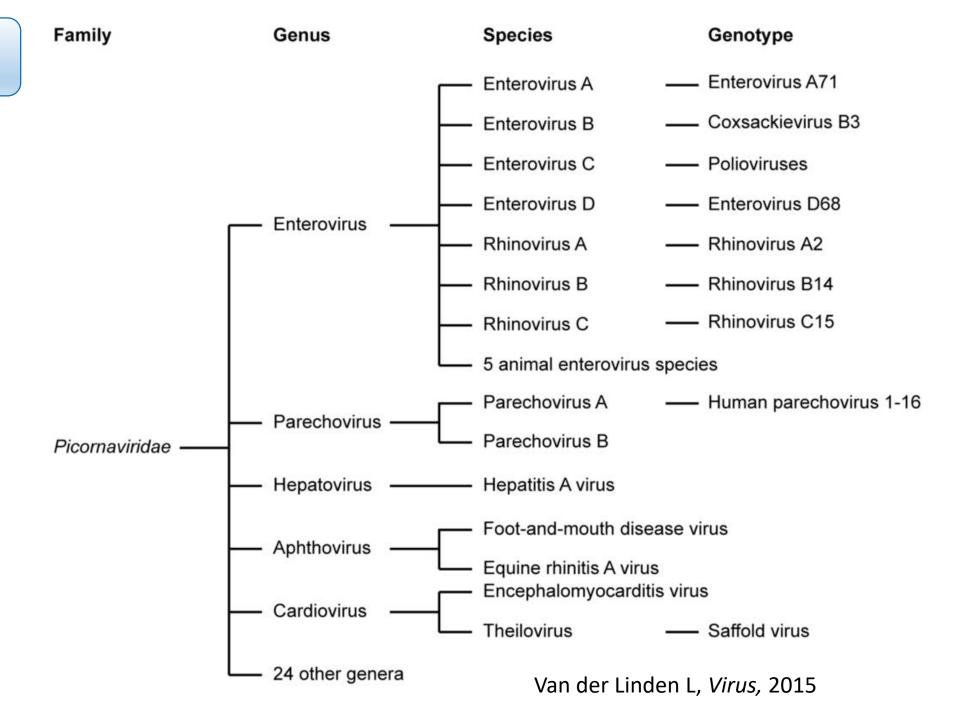
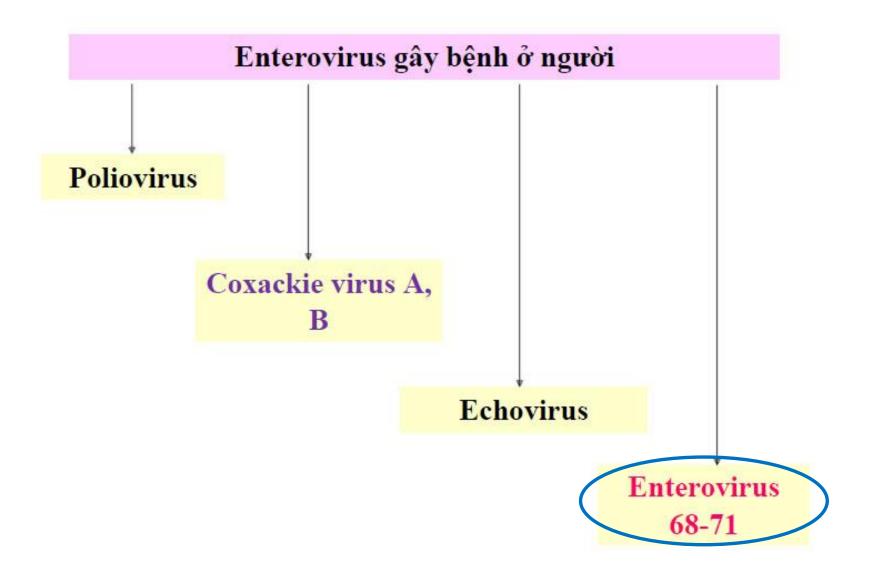
BỆNH TAY CHÂN MIỆNG Ở TRÈ EM

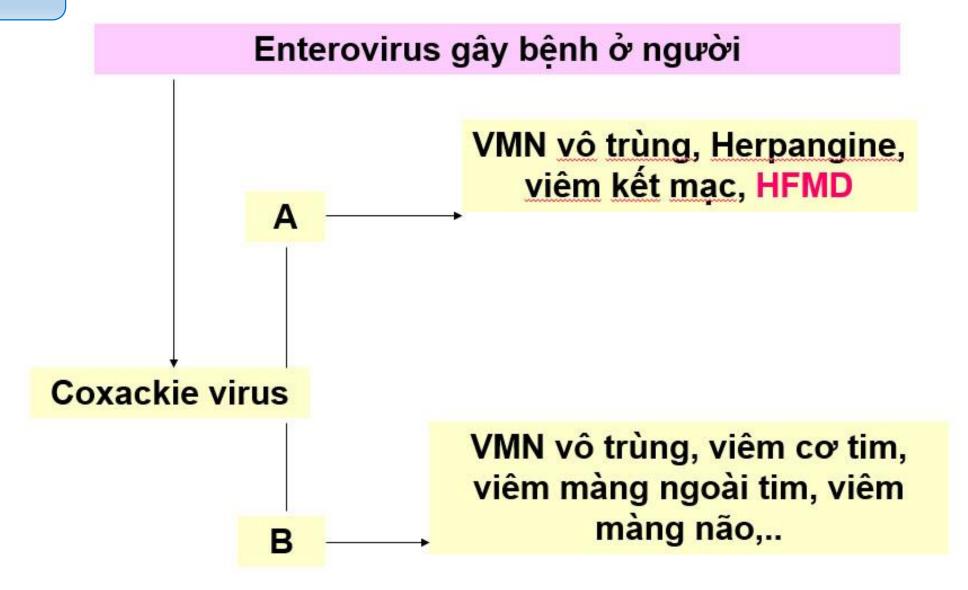
TS. NGUYỄN AN NGHĨA BỘ MÔN NHI – ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HCM

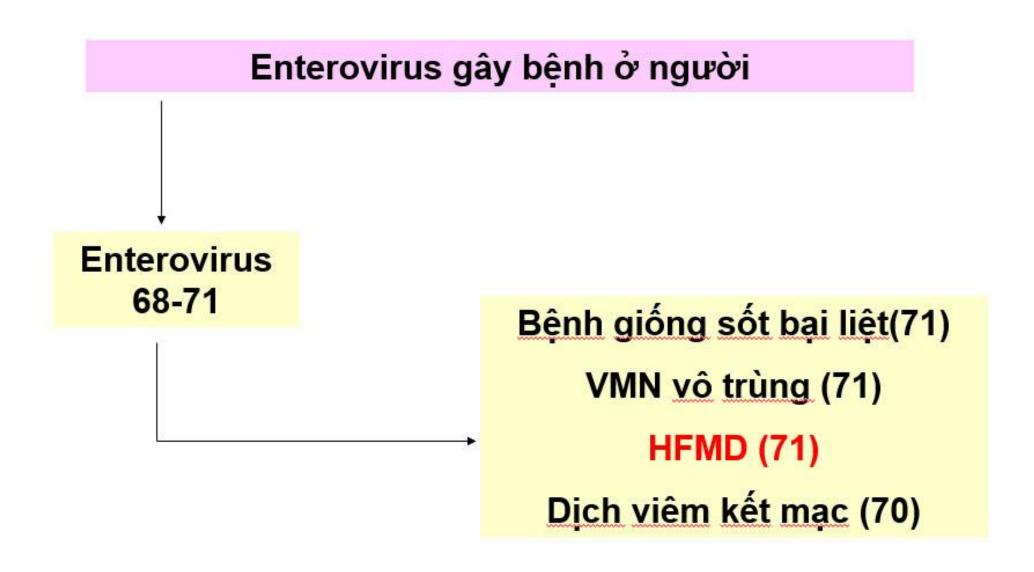
MỤC TIÊU

- Mô tả được tác nhân gây bệnh tay chân miệng (TCM)
- Chẩn đoán và phân độ được một trường hợp TCM
- Trình bày và giải thích được các chẩn đoán phân biệt của bệnh TCM
- Áp dụng được phác đồ điều trị TCM của Bộ Y tế vào thực tế lâm sàng

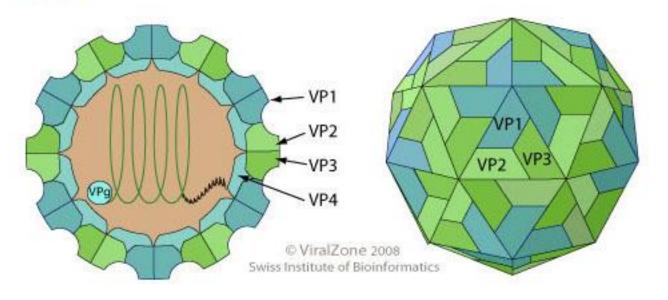


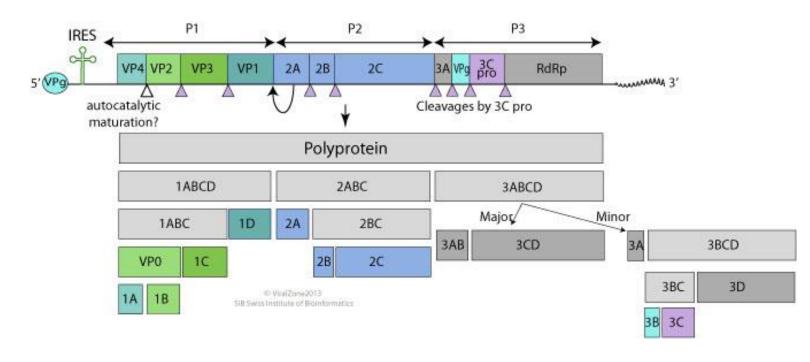




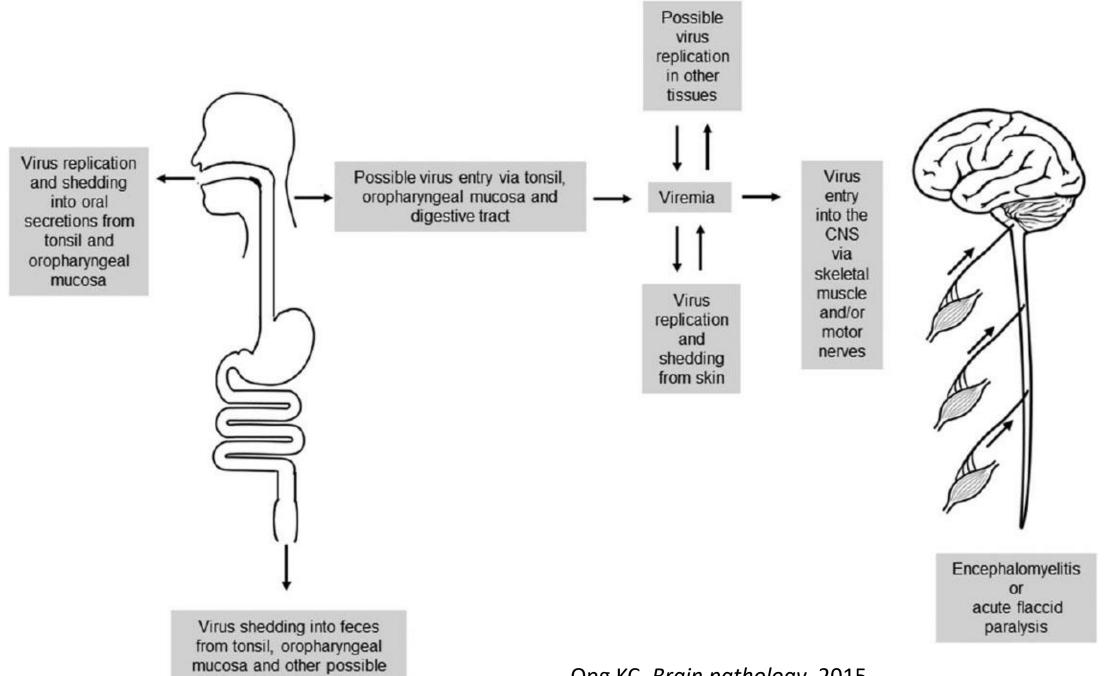


VIRION





CƠ CHẾ BỆNH SINH



sites in the digestive tract

Ong KC, Brain pathology, 2015

Hand, Foot and Mouth Disease / Herpangina

- Viremia
- Systemic inflammation



Central Nervous System Involvement

(hypothalamus, brain stem, spinal cord, cerebellar dentate nucleus)

Systemic inflammation



Automatic Nervous System Dysregulation

Systemic inflammation

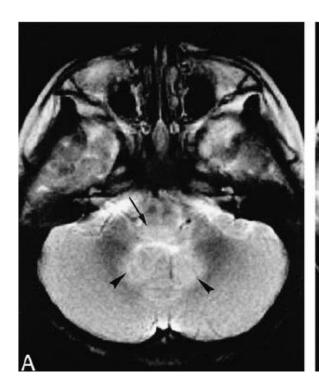


Cardiopulmonary Failure



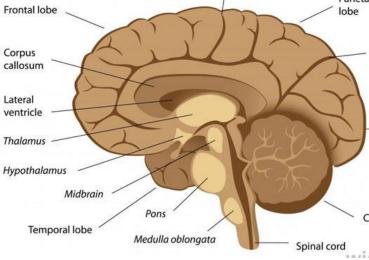
Dead

MRI NÃO









Tổn thương tăng tín hiệu ở

A: phía sau hành não (mũi tên) và nhân răng tiểu não (đầu mũi tên)

B: phía sau cầu não (mũi tên)

C: phần trung tâm não giữa (mũi tên)

BIỂU HIỆN LÂM SÀNG

BIỂU HIỆN LÂM SÀNG ĐIỂN HÌNH CỦA BỆNH TAY CHÂN MIỆNG



Sang thương hồng ban mụn nước và loét miệng trên trẻ mắc bệnh tay chân miệng

Hand, Foot and Mouth Disease / Herpangina

Fever, lethargy, vomiting, agitation, irritibality, myoclonic jerk, ataxia, wandering eyes



Central Nervous System Involvement



Automatic Nervous System Dysregulation



Cardiopulmonary Failure

(hypothalamus, brain stem, spinal cord, cerebellar dentate nucleus)

Mottled skin, cold sweating, tachycardia, hypertension, hyperglycemia, dyspnea, tachypnea

Hypotension/shock; pulmonary edema/hemorrhage/heart failure

Purely neurological manifestations Encephalitis, especially brainstem							
and the state of t	Frequent						
Acute flaccid paralysis (anterior myelitis)	Frequent						
Encephalomyelitis	Frequent						
Aseptic meningitis	Very frequent						
Cerebellar ataxia	Infrequent						
Transverse myelitis	Rare						
Neurological and systemic manifestations							
Brainstem encephalitis with cardiorespiratory failure	Frequent						
Manifestations indicative of immune-mediated mechanisms							
Guillain-Barré syndrome	Infrequent						
Opsoclonus-myoclonus syndrome	Rare						
Benign intracranial hypertension	Rare						
Modified from McMinn,34 with permission of John Wiley and Sons.							

TIẾP CẬN CHẨN ĐOÁN

CHẨN ĐOÁN LÂM SÀNG

Lý do trẻ đến khám rất đa dạng, cần khám kỹ để tìm hồng ban, mụn nước ở lòng bàn tay, lòng bàn chân và các vết loét miệng, bất kể bệnh nhân đến khám vì lý do gì

Các trường hợp bệnh nhẹ, bệnh nhân được đưa đến phòng khám vì:

 Trẻ có nổi <u>hồng ban</u> và/hoặc <u>mụn nước</u> lòng bàn tay lòng bàn chân

 Trẻ sốt và khám thấy có hồng ban tay chân miệng hoặc loét miệng

Các trường hợp bệnh nhẹ, bệnh nhân được đưa đến phòng khám vì:

 Trẻ nhỏ ăn uống kém, chảy nước miếng liên tục (<u>nhểu nhão</u> - dribbling) do loét miệng làm trẻ đau nên không dám nuốt

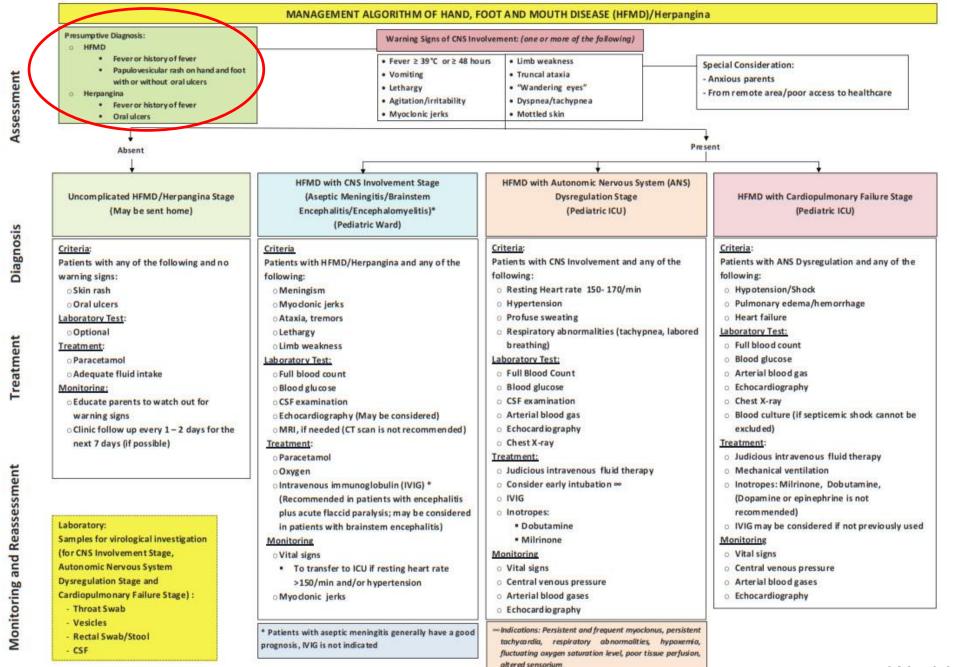
Trẻ lớn đến khám vì đau họng

Các trường hợp bệnh nặng, thân nhân đưa trẻ đến trong tình trạng cấp cứu

- Sốt cao liên tục khó hạ, lừ đừ
- Giật mình chới với, thất thần
- Run chi
- Đi loạng choạng

Các trường hợp bệnh nặng, thân nhân đưa trẻ đến trong tình trạng cấp cứu

- Co giật
- Khó thở, tím tái
- Đặc biệt, trẻ lớn có thể than nhức đầu, tức ngực (dấu hiệu nặng)
- Đôi khi được đưa đến trong tình trạng ngưng tim ngưng thở





Presumptive Diagnosis:

- o HFMD
 - Fever or history of fever
 - Papulovesicular rash on hand and foot with or without oral ulcers
- Herpangina
 - Fever or history of fever
 - Oral ulcers

Bạn sẽ hỏi gì và khám tìm gì ở bước kế tiếp?

World Health Organization , 2011 Warning Signs of CNS Involvement: (one or more of the following)

- Fever ≥ 39°C or ≥ 48 hours
- Vomiting
- Lethargy
- Agitation/irritability
- Myoclonic jerks

- Limb weakness
- Truncal ataxia
- "Wandering eyes"
- Dyspnea/tachypnea
- Mottled skin

BIẾN CHỨNG THẦN KINH NẶNG – VIÊM THÂN NÃO

Giật mình chới với Rối lọan tri giác Co giật Co gồng mất vỏ, mất não Tăng đường huyết

Sốt cao liên tục > 39°C

Viêm thân não

Thở nhanh
Thở bụng (phù phổi mô kẽ)
Thở co kéo liên sườn
Phổi có ran ẩm (OAP cánh bướm)
Ngưng thở

Mạch nhanh > 200 Huyết áp tăng

- → Huyết áp tuột
- → Sốc

Diễn tiến bệnh tay chân miệng

Ngày bệnh	1	2	3	4	5	6	7
Sốt		Sốt ca					
Thần kinh		Giật mình chới với Yếu chi Đảo mắt	(Co giật Hôn mê	Hôn mê Mất vỏ Mất não		
Hô hấp			Thở nhanh Thở bụng Phù phổi mô kẽ	Co kéo OAP	Ngưng thở		
Tuần hòan			Mạch ↑ HA → / ↑		M=O HA=0		
Giai đọan	Sốt		Ngu	Phục	hồi		

CHẨN ĐOÁN PHÂN BIỆT





Bóng nước phân bố theo dây thần kinh liên sườn trong bệnh zona



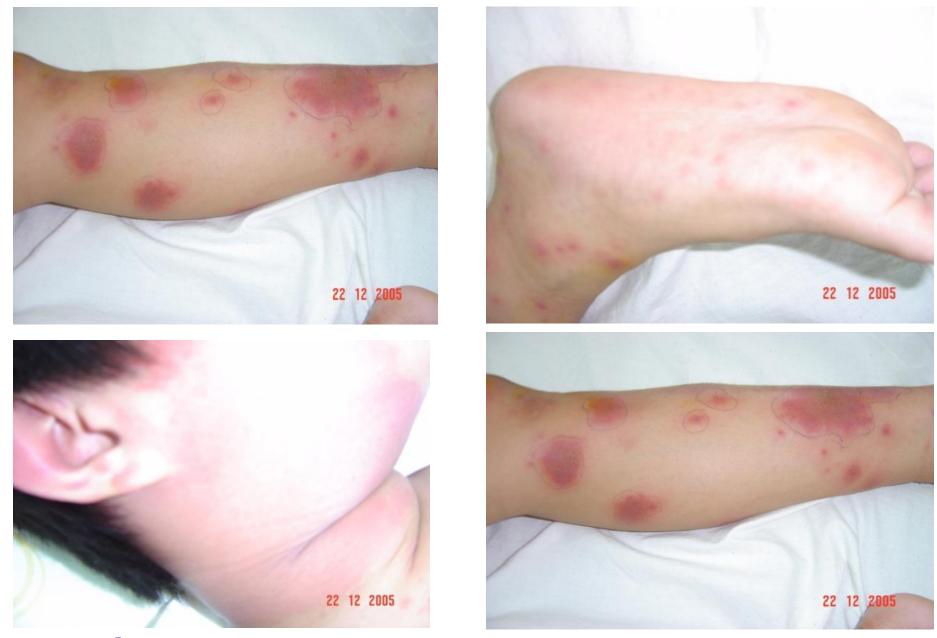
Mun nước do Herpes simplex 1



Sang thương da do rôm sảy



Phát ban do siêu vi khác



Hồng ban ở trẻ dị ứng với acetaminophen



Hồng ban bóng nước ở trẻ nhiễm trùng huyết



Tử ban nhiễm trùng huyết do não mô cầu



Bóng nước không điển hình – Cần tìm nguyên nhân khác





Sẩn hồng ban – Bệnh tay chân miệng

Aphthous ulcers (canker sores)



Mikulicz ulcer



Sutton ulcer

Herpetiform recurrent aphthous ulcer







EV/HSV1

Loét miệng do bóng nước vỡ - do HSV1 hoặc EV Tìm sang thương da để chẩn đoán phân biệt



Không đánh giá được vì thoa methylen



Sẩn hồng ban do viêm da (rôm sẩy)



Sẩn hồng ban – Bệnh tay chân miệng hoặc HSV1 Tìm các tổn thương da khác để chẩn đoán phân biệt



Không giống tổn thương bệnh tay chân miệng

Không giống tổn thương bệnh tay chân miệng





Tổn thương bệnh tay chân miệng



Cần chẩn đoán phân biệt với thủy đậu



Chàm



Viêm da



Không giống tổn thương bệnh tay chân miệng

Không phải vết loét điển hình bệnh tay chân miệng





Tổn thương bệnh tay chân miệng



Mụn nước trên nền hồng ban - Coxsackie virus

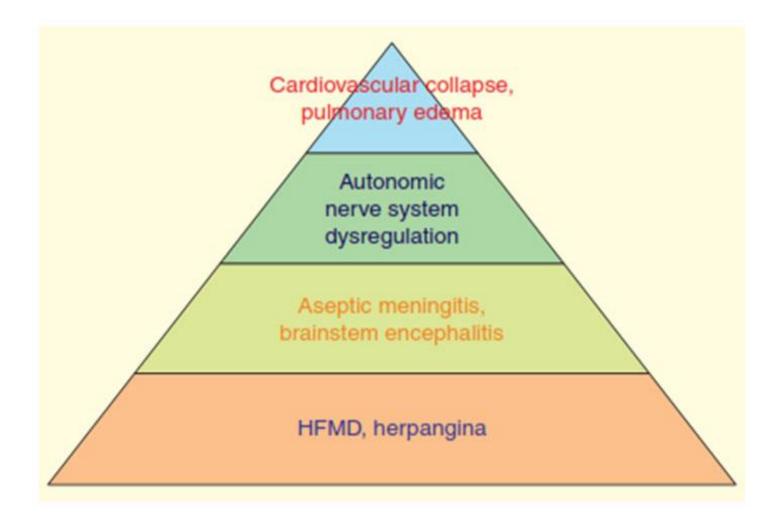


Tăng bạch cầu đơn nhân nhiễm khuẩn



Sang thương niêm - EV

Phân độ bệnh TCM



PHÂN ĐỘ BỆNH TAY CHÂN MIỆNG

Độ	Tình trạng BN	Điều trị
I	Chỉ có hồng ban/bóng nước/loét miệng	Ngoại trú
IIA	Có biến chứng thần kinh	Nội trú
IIB	Có biến chứng thần kinh nặng	ICU
III	Có biến chứng suy hô hấp tuần hoàn	ICU
IV	Có biến chứng suy hô hấp tuần hoàn nặng	ICU

Bệnh tay chân miệng độ I

- Chỉ có phát ban và/hoặc loét miệng
- Có sốt hoặc không

Bệnh tay chân miệng độ IIA

Độ I kèm theo ít nhất một trong các dấu hiệu sau:

- Bệnh sử có giật mình ít (< 2 lần/30 phút + không ghi nhận lúc khám)
- Lừ đừ, khó ngủ, quấy khóc vô cớ
- Sốt trên 2 ngày/có ≥ 01 lần khám xác định T ≥ 39°C
- Nôn ói nhiều

Bệnh tay chân miệng độ IIB

Nhóm 1: Độ I kèm ≥ 1 trong các triệu chứng sau:

- Giật mình lúc khám
- Bệnh sử có giật mình ≥ 2 lần/30 phút
- •Bệnh sử có giật mình, kèm theo ít nhất một trong những dấu hiệu sau:
 - ∘Ngủ gà
 - OMach > 130 lần/phút khi trẻ nằm yên + không sốt

Bệnh tay chân miệng độ IIB

Nhóm 2 : Độ I kèm ≥ 1 trong các triệu chứng sau:

- Thất điều: run chi/thân, ngồi không vững, đi loạng choạng
- Rung giật nhãn cầu, lé
- Yếu chi (sức cơ < 4/5), liệt mềm cấp
- Liệt thần kinh sọ (nuốt sặc/thay đổi giọng nói)
- Sốt cao khó hạ (T_{HM} ≥ 39°C + không đáp ứng thuốc hạ sốt)
- Mạch > 150 lần/phút khi trẻ nằm yên + không sốt

Bệnh tay chân miệng độ III

Độ I kèm theo 1 trong các dấu hiệu sau đây:

- Mạch > 170 lần / phút khi trẻ nằm yên và không sốt
- Vã mồ hôi lạnh tòan thân hoặc khu trú
- Huyết áp cao so với giá trị bình thường theo tuổi:

HA max:

• <1 tuổi: > 100 mmHg

• 1 - 2 tuổi > 110 mmHg

• ≥2 tuổi > 115 mmHg

Bệnh tay chân miệng độ III (tt)

Độ I kèm ≥ 1 trong các dấu hiệu sau đây

Có nhịp thở nhanh so với tuổi

- <2 tháng, thở ≥ 60 lần / phút
- Trẻ từ 2 tháng đến 12 tháng thở ≥ 50 lần/phút
- Trẻ từ 12 tháng trở lên thở ≥ 40 lần / phút

Gồng chi/hôn mê với chỉ số GCS < 10 điểm

Có nhịp thở bất thường

- Con ngưng thở
- Thở bụng
- Thở nông
- Rút lõm lồng ngực
- Thở khò khè
- Thở rít thì hít vào

Bệnh tay chân miệng độ IV

Độ I kèm ≥ 1 trong các dấu hiệu sau đây

Ngưng thở, thở nấc Tím tái / SpO2 < 92% Phù phổi cấp

- Sùi bọt hồng
- Có máu ra từ nội khí quản
- X quang phổi có dấu hiệu phù phổi cấp

Sốc

Mạch = 0, HA = 0 Tụt huyết áp, HATTh

- Trẻ dưới 12 tháng < 70 mmHg
- Trẻ từ 12 tháng trở lên < 80 mmHg
 Huyết áp kẹp, hiệu áp ≤ 25 mmHg

ÁP DỤNG PHÁC ĐỒ ĐIỀU TRỊ TCM CỦA BỘ Y TẾ

Khi nào cho trẻ nhập viện?



Bệnh tay chân miệng độ I



Lưu ý: NV theo dõi nếu

- Người chăm sóc lo lắng quá mức
- Quá xa cơ sở y tế/không đủ khả năng theo dõi tại nhà

Bệnh tay chân miệng độ I – điều trị ngoại trú

Các biện pháp không hiệu quả:

- Vitamine PP
- Thoa acyclovir tại chỗ
- Kháng viêm
- Các loại men

Bệnh tay chân miệng độ I – điều trị ngoại trú

Tham vấn:

- 1. Bệnh gì, diễn tiến ra sao
- 2. Điều trị như thế nào
- 3. Dinh dưỡng
- 4. Khi nào tái khám
- 5. Khi nào tái khám ngay

Bệnh tay chân miệng độ I

- Hướng dẫn thân nhân
 - Giải thích bệnh TCM và khả năng biến chứng
 - Cách phòng tránh lây lan
 - Chế độ ăn, đặc biệt là trẻ có loét họng
 - Tái khám mỗi ngày đến ngày thứ 8 của bệnh
 - Tái khám ngay khi: bệnh nặng hơn, sốt cao, lừ đừ, li bì, giật mình chới với, run chi, yếu chi, đi không vững, thở mệt, ói nhiều

Bệnh tay chân miệng độ IIA

- Nhập viện điều trị nội trú
- ●Điều trị:
 - ○Phenobarbital 5 7 mg/kg/ngày (uống)
 - OHướng dẫn thân nhân theo dõi dấu hiệu chuyển độ bằng phiếu theo dõi bệnh dành cho thân nhân
 - oTheo dõi sinh hiệu và các dấu hiệu chuyển độ mỗi 8 12 giờ
 - Xét nghiệm: công thức máu và đường huyết

Bệnh tay chân miệng độ IIA

Nếu có một trong những dấu hiệu sau đây, phải chuyển vào phòng bệnh nặng, theo dõi mỗi 4 – 6 giờ:

- ■Li bì, hoặc sốt > 3 ngày, hoặc sốt cao > 39°C
- ■Có giật mình trong 24 72 giờ trước đó
- ■Nôn ói nhiều
- ■Đường huyết > 160 mg% (>8,9 mmol/l)
- ■Bạch cầu > 16.000/mm3

Bệnh tay chân miệng độ IIB

- •Nhập viện điều trị, nằm phòng cấp cứu
- Nhóm 2 nếu sốt cao điều trị tích cực không hạ thì điều trị như độ III
- Nàm đầu cao, thở oxy
- Phenobarbital tînh mạch

Bệnh tay chân miệng độ IIB

- Chỉ định Immunoglobuline
 - Nhóm 2
 - Nhóm 1: nếu diễn tiến nặng hơn hoặc không thuyên giảm sau 6 giờ điều trị
- Kháng sinh tĩnh mạch nếu không loại trừ viêm màng não vi khuẩn
- Theo dõi sinh hiệu và các dấu hiệu nặng
- •Xét nghiệm: công thức máu, CRP, đường huyết nhanh, chọc dò thắt lưng nếu sốt ≥ 38,5oC hoặc không lọai trừ viêm màng não VK

Bệnh tay chân miệng độ III

- •Nhập khoa cấp cứu hoặc hồi sức tích cực
- •Nằm đầu cao, thở oxy
- •Theo dõi diễn tiến để quyết định đặt nội khí quản
- Phenobarbital tinh mach
- •Immunoglobuline

Bệnh tay chân miệng độ III

- •Thuốc vận mạch: dobutamine, milrinone nếu có chỉ định (cao HA, rối loạn thần kinh thực vật)
- •Theo dõi sát
- •Xét nghiệm

Bệnh tay chân miệng độ IV

- •Nằm khoa hồi sức tích cực
- Thở máy
- Thuốc vận mạch
- •Test dịch truyền nếu có sốc và không có dấu hiệu phù phổi và không suy tim,
- Phenobarbital
- •Hạ sốt tích cực

Bệnh tay chân miệng độ IV

- •Khi huyết áp động mạch trung bình ≥ 50 mmHg, truyền immunoglobuline
- Xem xét chỉ định lọc máu
- Theo dõi tích cực
- Xét nghiệm đánh giá tổn thương các cơ quan

Vaccine

Inactivated-whole virus vaccines

- China: Dec-2015, 02 inactivated EV-71 vaccines
- Taiwan, Singapore: phase I clinical trial

Virus-like particle vaccine

DNA vaccines
Subunit vaccines
Live attenuated vaccines



Early stages of development

Tình huống 1

Bé trai, 18 tháng, nhập viện vì nổi mụn nước, bệnh 3 ngày:

N1: sốt 38°C, nổi mụn nước lòng bàn chân

N2: nhiều mụn nước xuất hiện thêm ở bàn chân, đầu gối, kèm lở miệng, bé còn sốt → NĐ1

Tại BV: tỉnh táo, bé cầm đồ chơi và đi lại.

T: 38,2°C; M: 122 lần/phút; HA: 100/60 mmHg; nhịp thở: 28 lần/phút, P: 11kg

Hồng ban ẩn kèm mụn nước lòng bàn tay chân, gối

Lở miệng

Chưa ghi nhận bất thường khác

Chẩn đoán & xử trí?

Tình huống 2

Bé trai, 18 tháng, nhập viện vì nổi mụn nước, bệnh 3 ngày:

N1: sốt 38°C, nổi mụn nước lòng bàn chân

N2: nhiều mụn nước xuất hiện thêm ở bàn chân, đầu gối, kèm lở miệng, bé còn sốt, giật mình 02 lần trong đêm -> NĐ1

Tại BV: tiếp xúc mắt tốt khi khám, giật mình một lần lúc khám

T: 38,2°C; M: 122 lần/phút; HA: 100/60 mmHg; nhịp thở: 28 lần/phút, P: 11kg

Hồng ban ẩn kèm mụn nước lòng bàn tay chân, gối

Lở miệng

Chưa ghi nhận bất thường khác

Chẩn đoán & xử trí?

TÓM TẮT Nhận biết bệnh tay chân miệng

Nhận biết bệnh tay chân miệng

1. Phải tìm mới thấy,

Phải nghĩ tới mới tìm

Phải biết mới nghĩ tới

Nhận biết bệnh tay chân miệng

2. Khi chẩn đoán bệnh nhân TCM,

não!

Phải tìm biến chứng viêm não

Hãy nhớ bệnh cảnh viêm thân

Nhận biết bệnh tay chân miệng

3. Khi có bệnh cảnh viêm thân não,

dù không có biểu hiện bệnh tay chân miệng

Hãy nghĩ tới viêm thân não do EV (71)



Thank you!